TAND HUYỆN MƯỜNG TÈ **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Công Đại

- Bà Vàng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST- HS ngày 11/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lỳ Ha P - Sinh năm 19xx.

Nơi cư trú: bản L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lỳ Ló X (đã chết) và bà Pờ Go P (đã chết); Bị cáo có vợ là Pờ Phỳ N - sinh năm 19xx và 05 người con, con lớn nhất sinh năm sinh năm 19xx, con nhỏ nhất đã chết; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2014/HSST, ngày 26/6/2014 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt Lỳ Ha P 02 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma tuý". Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2017/HSST, ngày 03/3/2017 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt Lỳ Ha P 02 năm 10 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tính đến ngày phạm tội này bị cáo đã được xoá án tích đối với hai bản án nói trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2023 cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 24/12/2023, do bị đau đầu nên Lỳ Ha P đã một mình đi bộ từ lán ao cá của gia đình P thuộc tại bản Lạ Pê, xã Tá Bạ đến Trạm y tế xã Tá Bạ thuộc bản Tá Bạ, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè để xin thuốc uống. Sau khi xin được thuốc, P đi bộ quay về lán, trên đường đi về tại khu vực trung tâm xã Tá Bạ, thuộc bản Tá Bạ, huyện Mường Tè, P gặp và mua được của một người phụ nữ lạ mặt, không rõ nhân thân, lai lịch 01 cục Heroine với giá 50.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được Heroine, P cầm trên tay phải rồi tiếp tục đi bộ quay về lán của P. Khi về đến lán, P lấy cục Heroine trên ra bẻ lấy một ít để sử dụng. Phần còn lại P cho vào một hộp kim loại hình tròn, màu trắng, có nắp đậy rồi mang đi cất giấu dưới gối trên giường ngủ của P.

Đến 07 giờ 20 phút, ngày 25/12/2023, khi P đang một mình ở trong lán ao cá nêu trên thì bị tổ công tác Công an xã Tá Bạ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine nêu trên theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 138/KLGĐ ngày 25/12/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 01 mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lỳ Ha P có khối lượng là 0,21 gam.

Tại bản kết luận giám định số 73/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với vật chứng thu giữ của Lỳ Ha P: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-MT ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu đã truy tố Lỳ Ha P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội tuyên bố bị cáo Lỳ Ha P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Lỳ Ha P mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 hộp kim loại hình tròn, màu trắng; 01 phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Lỳ Ha P tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 07 giờ 20 phút, ngày 25/12/2023, tại lán ao cá của Lỳ Ha P thuộc khu vực bản L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, Lỳ Ha P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 Heroien để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Tá Bạ, huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Bị cáo Lỳ Ha P có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam Heroine để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2014/HSST, ngày 26/6/2014 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt Lỳ Ha P 02 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2017/HSST, ngày 03/3/2017 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt Lỳ Ha P 02 năm 10 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tính đến ngày phạm tội này bị cáo đã chấp hành xong và được xoá án tích đối với hai bản án nói trên. Bị cáo là người nghiện chất ma túy lâu năm.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Do bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo nghiện chất ma túy lâu năm, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: 0,21 gam Heroine cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã gửi đi giám định không hoàn lại là phù hợp với quy định. 01 hộp kim loại hình tròn, màu trắng là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội; 01 phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành dùng để liêm phong vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ lạ mặt mà theo lời khai đó là người đã bán Heroine cho bị cáo đem về sử dụng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

[7]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lỳ Ha P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lỳ Ha P 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp kim loại hình tròn, màu trắng; 01 phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 09 giờ 55 phút ngày 15 tháng 4 năm 2024)

4. Án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Xuân Huy